

Số: 03/2024/QĐST- HNGĐ

Đắk Glei, ngày 22 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2024/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Mạnh H

Địa chỉ: Số 39/139 Lương Thế V, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Chị Y H1

Địa chỉ: Số 39/139 Lương Thế V, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 14A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh H và chị Y H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Mạnh H và chị Y H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Y H1 được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên là Trần Gia H; sinh ngày 26/09/2017. Anh Trần Mạnh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng vào ngày 22 hàng tháng, tính từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi con chung

đủ 18 (Mười tám) tuổi có khả năng lao động và tự lập được. Anh Trần Mạnh H được quyền thăm nom con, chăm sóc, giáo dục chung không ai được cản trở.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Y H1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Mạnh H không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền nêu trên, thì phải trả tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thi hành án.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Mạnh H và chị Y H1 không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Áp dụng Điều 144, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Anh Trần Mạnh H tự nguyện nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm thay cho chị Y H1 và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền mà anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002418, ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Chi cục THADS huyện Đăk Glei;
- UBND phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Y Trinh